

## LỜI DẪN

Tạp chí Khoa học và Công nghệ nông nghiệp Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế hoạt động theo Giấy phép hoạt động báo in Số 114/GP-BTTTT ngày 15 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và được Trung tâm thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp mã số ISSN 2588 - 1256 năm 2017.

Căn cứ theo Quyết định số 22/QĐ-HĐGSNN về việc phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm 2023 của Hội đồng Giáo sư Nhà nước, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế được tính điểm cho các số xuất bản từ tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Hội đồng liên ngành Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản: 0,75 điểm;
- Hội đồng liên ngành Nông nghiệp - Lâm nghiệp: 0,75 điểm;
- Hội đồng liên ngành Hóa học - Công nghệ thực phẩm: 0,25 điểm;
- Hội đồng ngành Sinh học: 0,25 điểm.

Tạp chí là tài liệu công bố các kết quả khoa học, công nghệ, thông tin về các lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của các nhà khoa học, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên và trong cả nước. Tòa soạn Tạp chí nhận đăng các bài báo công bố kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, lý luận và thực tiễn thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ nông nghiệp, tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực liên quan khác chưa xuất bản ở trong nước và quốc tế. Tạp chí được phát hành định kỳ 04 tháng/số bằng tiếng Việt trong cả nước và các bài báo được đăng toàn văn trên trang thông tin điện tử: <https://tapchidhnlhue.vn>, mỗi bài nhận đăng phải qua vòng kiểm tra sự trùng lặp (đạo văn) và ít nhất 02 vòng phản biện độc lập, ấn danh, chỉnh sửa ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh nghiêm ngặt.

Tạp chí là cầu nối giữa các nhà khoa học trong và ngoài Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, trong và ngoài nước, đồng thời là nơi đề kết nối các thông tin, sản phẩm khoa học và công nghệ đến các nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, các địa phương và độc giả nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và phát triển công nghệ nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và phát triển kinh tế xã hội.

Ban biên tập Tạp chí xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các cơ quan quản lý báo chí ở các cấp, các tác giả, người phản biện, cán bộ biên tập và tất cả những người đã chung tay xây dựng và phát triển Tạp chí Khoa học và Công nghệ nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế. Chúng tôi rất tin tưởng vào sự phát triển và lớn mạnh của Tạp chí trong thời gian tới với sự hợp tác và giúp đỡ của tất cả quý vị. Ban biên tập mong muốn nhận được nhiều sự hợp tác, quan tâm, giúp đỡ đặc biệt của tất cả các nhà khoa học và nhà quản lý để Tạp chí không ngừng phát triển, nâng cao uy tín của Tạp chí trong nước và quốc tế trong thời gian tới.

Trân trọng!

**TỔNG BIÊN TẬP**

**GS.TS. LÊ ĐÌNH PHÙNG**

**MỤC LỤC**  
**CÂY TRỒNG - THỰC VẬT**

**1. Thực trạng sản xuất rau và kinh doanh rau hữu cơ tại huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế**

*Trần Đăng Khoa, Hoàng Thị Thái Hòa, Trần Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Văn Thông,  
Phạm Văn Đào và Trần Thị Xuân Phương* ..... 3935-3945

**2. Đánh giá sinh trưởng và năng suất bốn giống cải kale (*Brassica oleracea* var. *sabellica*) trồng bằng phương pháp thủy canh tĩnh**

*Đoàn Trọng Nhân, Lý Thị Thu Trang, Lê Thị Hồng Thắm, Phùng Khắc Nguyên,  
Tô Lê Huỳnh Kim và Phan Ngọc Nhi* ..... 3946-3954

**3. Nghiên cứu tuyển chọn một số giống hoa huệ mưa tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

*Nguyễn Tiến Long, Trần Thị Triều Hà, Thái Thị Huyền, Dương Thanh Thủy và  
Lã Thị Thu Hằng* ..... 3955-3964

**4. Nghiên cứu ảnh hưởng của phân Ma-giê (Mg) đến một số giống lúa tại Thừa Thiên Huế**

*Nguyễn Đình Thi, Trần Xuân Hạnh, Lê Khắc Phúc, Phạm Thị Cẩm, Nguyễn Duy Cường và  
Hồ Thị Diễm* ..... 3965-3972

**5. Nghiên cứu ảnh hưởng của lượng giống gieo sạ đến sinh trưởng, phát triển và năng suất giống nếp ngự sa huỳnh tại tỉnh Quảng Ngãi**

*Trần Xuân Hạnh, Đinh Hồ Anh, Nguyễn Thanh Liêm và Nguyễn Đình Thi*  
..... 3973-3981

**CHĂN NUÔI - THÚ Y- THỦY SẢN - ĐỘNG VẬT**

**6. Ảnh hưởng của việc bổ sung hỗn hợp chiết từ các loại thảo dược chứa 50% cỏ xước đến các chỉ tiêu sinh lý, sinh hóa máu, số lượng *E. coli*, *Salmonella* trong phân và tỷ lệ mắc bệnh, tiêu chảy hô hấp ở heo thịt**

*Lê Đức Thọ, Nguyễn Hải Quân, Phan Thị Hằng, Nguyễn Văn Huệ,  
và Nguyễn Văn Chèo* ..... 3982-3993

**7. Nghiên cứu mức độ lưu hành và mẫn cảm với thuốc Nexgard Spectra của *Demodex* spp. tại một số phòng khám Thú y ở thành phố Huế**

*Trần Thị Na, Hồ Thị Dung, Nguyễn Thị Hoa, Hoàng Chung, Nguyễn Thị Thủy, Tôn Nữ Ngọc  
Phượng, Lê Thị Yến Hồng, Nguyễn Trần Phương Vy và Phạm Thị Vy Phương*  
..... 3994-4004

**8. Ảnh hưởng của môi trường dinh dưỡng và chu kỳ chiếu sáng đến sự phát triển của tảo *Chaetoceros calcitrans***

*Nguyễn Thị Thanh Thủy và Mạc Như Bình* ..... 4005-4014

**9. Ảnh hưởng của epinephrine lên độc lực của vi khuẩn *Vibrio harveyi* trên tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*)**

*Nguyễn Đức Quỳnh Anh, Nguyễn Thị Huệ Linh, Nguyễn Nam Quang, Huỳnh Văn Vi  
và Nguyễn Ngọc Phước* ..... 4015-4026

**10. Ảnh hưởng của liều lượng hormone hcg đến kết quả sinh sản trên cá leo (*Wallago attu*)**

Lê Thị Thu An, Nguyễn Văn Huy, Lê Văn Dân và Võ Đức Nghĩa..... 4027-4037

**11. Xác định nhu cầu canxi của ốc bươu đồng (*Pila polita* Deshayes, 1830) giai đoạn giống**

Lê Văn Bình và Ngô Thị Thu Thảo..... 4038-4051

**12. Phân lập nấm *Fusarium solani* trên tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) bị bệnh đốm đen và thử nghiệm khả năng kháng nấm của nano bạc**

Lê Quang An, Nguyễn Văn Cường, Mai Hữu Vũ, Nguyễn Đình Mai Duyên,  
Hồ Ngọc Thi, Trần Nam Hà và Trương Thị Hoa ..... 4052-4060

**TÀI NGUYÊN – MÔI TRƯỜNG**

**13. Mô hình phân bố tần suất đường kính và chiều cao lâm phần keo lá tràm (*acacia auriculiformis*) tại vùng cát ven biển huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình**

Lê Đức Thắng..... 4061-4072

**14. Đặc trưng phân bố loài ba kích (*morinda officinalis* how.) theo các yếu tố địa lý và sinh thái ở khu vực Trung Trung Bộ**

Trần Minh Đức, Trần Nam Thắng, Lê Thái Hùng, Nguyễn Hợi, Văn Thị Yến, Phạm Thành,  
Trần Quốc Cảnh, Đinh Diễm, Lê Nguyễn Thới Trung và

Hoàng Thị Hồng Quế ..... 4073-4086

**15. Đặc điểm hình thái và phân bố loài dó bà nà (*Aquilaria banaensae* phamh.) tại khu bảo tồn Sao La, tỉnh Thừa Thiên Huế**

Văn Thị Yến, Đoàn Quốc Tuấn, Dương Thanh Thủy, Trần Minh Đức, Đinh Diễm,  
Nguyễn Hợi và Trần Nam Thắng..... 4087-4098

**16. Hiệu quả tách vi nhựa trong nước thải công nghiệp bằng quá trình keo tụ - lắng và lọc**

Phạm Văn Toàn, Nguyễn Phương Anh, Nguyễn Đức Thanh Thanh, Mai Thành Khả,  
Huỳnh Quốc Khánh, Kiều Lê Thủy Chung và Trương Trần Nguyễn Sang ..... 4099-4110

**THỰC PHẨM - KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ**

**17. Các điều kiện ảnh hưởng đến quá trình trích ly saponin từ sâm bố chính (*Abelmoschus sagittifolius*) được trồng tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế**

Nguyễn Văn Huế..... 4111-4121

**18. Nghiên cứu sản xuất chế phẩm *Aspergillus oryzae* KZ3 kết hợp *Streptomyces rochei* HDM03 có hoạt độ Cellulase cao và thử nghiệm tách nhớt hạt cà phê**

Nguyễn Hiền Trang, Nguyễn Thị Thủy Tiên, Nguyễn Thy Đan Huyền và Lê Thị Chung  
..... 4122-4132

**19. Đánh giá khả năng kháng khuẩn của *Streptomyces* spp. đến một số vi khuẩn gây bệnh trên rau quả sau thu hoạch**

Nguyễn Thy Đan Huyền, Nguyễn Thị Thủy Tiên, Nguyễn Hiền Trang,  
và Lê Thanh Long..... 4133-4144

**20. Ảnh hưởng của công đoạn xử lý nhiệt và phối trộn đến chất lượng trà túi lọc từ hoa và thân sâm bố chính (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurrz) Merr.)**

*Nguyễn Thị Vân Anh, Võ Thị Thu Hằng, Lê Thu Hà, Đinh Thị Thu Thanh,*

*Nguyễn Thị Bích Nhung và Lê Văn Luận ..... 4145-4155*